

Ông Tí bưng thố và biết chốc không thố sống lâu hơn sáu tháng.

Ông bình tĩnh chốc cái chốc, và vui vẻ sống nhàn ngày ngày ngời ngời còn lại, mà không bị ai, không sợ hãi. Ông muôn sau khi chốc, gia đình làm đám tang theo ý riêng của ông. Bà vợ nghe đờn dò cách thốc làm đám tang kờ dờ, thì nói giỡn buồn, với đôi mắt cườ khờ:

- Em nghe nói ngày xưa ở Hu, ngời đàn bà đờu tiên đi xe đờp, bở cở thành phố phố nh, xem nh là Me Tây, nh kờ phá hoởi phong hóa nờ đờ t thỏn kinh. Cho đờn khi chiởc xe gờn máy hiởu "Velo solex" ra đời, ngời đàn bà đờu tiên xỏ đờng, cũng bở xem nh là thỏ côn đờ, cao bởi du đờng, chỏ ng ai dám giao du thân mỏt. Đờn nh bà Thu, vờn là mỏt công chúa, dù là con cởa vờ phỏ đờ, là ngời đàn bà có xe hỏi, và lái xe hỏi đờu tiên ở Hu, cũng bở thiên hỏ nghi ngỏ oan ở c đờn cái đờc hỏ nh cởa bà, mà suỏ t đời không kiỏm đờởc mỏt tỏm chỏ ng. Thỏ mà bây giở, anh bởo em làm đám tang khác thiên hỏ, không giở ng ai, thì chỏ u sao nỏi lỏi tiỏu đờm cởa bà con, hỏ hàng!

Ông Tí cởởi, nhìn vờ và nói :

- Cái gì cũng phỏi có khỏi đờu, có ngời làm trỏởc, vờ sau thiên hỏ thỏy hay mà làm theo. Không ai khỏi đờu cở, thì làm sao có tiỏn lỏ đờ mà bở t chỏởc? Thỏ i trỏởc nỏu không có cỏ, bà nào dám tiên phong leo lên xe đờp, thì bây giở đàn bà đi bở cho rỏ cỏ ng ra. Ngày nay, còn có ai xỏ m khi thỏy các cỏ, các bà đi xe đờp, xe gờn máy và lái xe hỏi đờu?

- Sao anh bở t em phỏi làm cái viỏc khác đời, cho tỏi cho nghiỏp em. Em đờu phỏi là hỏ ng ngỏởi thỏa gan đờ, đờ có thỏ phỏ t lỏ đờ luỏn, khen chê cởa thỏ gian ?

Ông Tí trỏ lỏi với giở ng rỏt bình tĩnh:

- Chỏ là ởỏc mong nhỏ nhỏi cuỏi cuỏc đời cởa anh, mà em cũng không giúp anh đờởc sao? Ai có nói gì, thì em cở bởo đó là ý nguyỏn cởa anh trỏởc khi chỏ t. Mà có lỏ, mỏi ngỏởi đờu biết anh muỏn nhỏ vỏy, em khỏi cỏn giỏi thích cho ai. Em không làm theo ý nguyỏn, anh chỏ t không

nhóm mọt, làm sao linh hồn siêu thoát? Nhặt thớt, em không sợ anh và quỳ phá em mãi sao?



Nghe đến đây, thì bà Hoa tái mặt. Bà vẫn sợ ma, sợ ngườii chết, sợ bóng tối, sợ sợ thiêng liêng.

Bây giờ ông chết còn sống, bà có thể lên áp, bắt nạt ông được, chết sau khi ông chết rồi, thì bà phải chịu thua, phải sợ ông.

Ông Tội biết tính vậy, nên đem ma quỷ ra mà dọa trêu c, may ra sau khi ông chết, thì bà chịu theo lời của quỷ nguyền của ông.

Nếu có ai biết ông Tội đang cần cái chết mà ai nguyện cho ông, thì ông cảm ơn vui mà an ủi họ - chết không phải là hạnh phúc ông - rằng, nếu tin theo đạo Chúa, thì khi chết được vào thiên đàng, nguyện đi chân Chúa, sung sướng thế nào mà ai cũng sợ chết? Nếu theo đạo Phật, thì khi chết cũng sợ vào Tây Phương Cực Lạc, vĩnh cửu an bình, thì mừng vui chết sao lại bị ai? Và nếu nói theo đức Phật Thích Ca, thì cái xác thân trần gian, có thể ví như chiếc áo quần ta mang, khi nó đã sờn cũ, xù xì, rách rưới thì nên bỏ đi, mà mang chiếc áo quần khác, đừng ý nghĩ đi

đ u thai kì p khác, mang thân xác m i h n.

Ông T nói v i b n r ng, thân xác ông bây gi nh cái qu n đã m c mông, rách đáy, không còn che đ c cái mu n che, thì ph i b đi, không xài n a là h n. B i v y, ông bình tĩnh đón ch cái ch t c n k . Khi bi t ông b ung th s p ch t, thì phút đ u tiên, ông l ng ng i đi.

Nh ng r t mau sau đó, ông nghĩ ra r ng bây gi ch còn hai con đ ng đ l a ch n. M t là r u rĩ bi ai, than thân trách ph n, oán thán tr i đ t, làm cho nh ng ngày ng n ng i còn l i tr thành u ám, kh s , mu n phi n. Hai là bình tĩnh ch p nh n đ u không th tránh đ c v i thái đ tích c , l c quan, vui v .

Làm cho nh ng ngày còn l i thành t t i vui, t t đ p và ý nghĩa h n. Khi ra đi s không có chút ti c th ng v ng b n. Ông ch n con đ ng sau, nên không bu n bã, không hoang mang, không bi ai.

Ông th y cu c đ i b ng đáng yêu h n, đ p h n. Ông m lòng vui v đón nh n t ng th i kh c, t ng ngày còn l i. M i sáng đ y, ông ca hát nh c vui, và nói chuy n khôi hài cùng v con. Ông c làm đ p lòng m i ng i, vì ông nghĩ r ng, sau khi nh m m t n m xu ng, thì dù có mu n t t v i nh ng ng i thân th ng, cũng không còn làm đ c n a. Ban đ u, v con, gia đình, ai cũng ái ng i, nên c x t nh , dè d t, g ng nh v i ông.

V sau, th y thái đ bình t nh c a ông, m i ng i quên đi chuy n ông s p xa lìa cõi đ i n y, mà c x v i ông không khác gì ng i bình th ng. Đôi khi b v g t g ng, b con gi n h n, b b n bè to ti ng, ông không bu n gi n, mà c m th y t c c i, và th y th ng h h n.

Ông T đ n thêm v r ng đ ng đ ng đ ng, không đ ng cáo phó gì c . Đ ng làm r n, b n trí bà con g n xa, bu c h ph i thăm vi ng. Không nên đ phi n ai phúng đ u chia bu n. Ông đ a t báo cho bà, và nói:

- Em nhìn vào m y cái cáo phó n y đây, đ c th y bu n c i : Chúng tôi đau đ n báo tin cho thân b ng quy n thu c: Ông Nguy n Văn M đã đ c Chúa g i v vào ngày , tháng, năm, h ng th 82 tu i... Đ c Chúa g i thì ph i vui m ng, sung s ng, ch sao l i đau đ n báo tin ?

Vì vậy Chúa là khỉ làm sao? Có đi tù rồi ở đâu mà đau buồn? Đáng ra phải cáo phó buồn câu : "Chúng tôi hoan hỷ báo tin cùng thân bằng quyến thuộc rằng, Ông Nguyễn Văn Mễ đã được Chúa gọi về vào ngày, tháng, năm,..". Và đây, một cáo phó khác, cũng "khóc báo" với thân bằng quyến thuộc là thân nhân chúng tôi đã về cõi Phật. Về cõi ma vậy nên quố sớ mớ khóc báo, chứ về cõi Phật, sớ nên quá, mà khóc cái gì?

Bà Hoa nhận mẩu nói :

- Anh đừng chi li bớt bớt tình câu tình chữ . Đó là mẩu tôi nói thôi. Vì có ai biết chắc đi về đâu mà dám vui, buồn. Nhưng cho là về thiên đàng, cõi nào, về về Chúa Phật, cho người sống an lòng. Không lo báo tin ông tôi được quố sớ rồi đi rồi. Dù sống có gian ác đến đâu, khi chết cũng có quyên hy vọng về nơi nào phúc, bình an.

Ông Trầm cẩu nói tiếp :

- Em có thấy ông cẩu Trầm tình nếm liếm gì tình hai năm, không cẩu đừng được, như bề hành hình, cẩu nhà lao đao lòn đến chăm sóc. Hai về chúng bác Thu con cẩu, vì khỉ nhc quá, gây gổ nhau, gia đình suýt tan vỡ. Khi cẩu mẩu t, cẩu nhà thờ phào sung sớ nên cho cẩu, và cho mớ người trong gia đình. Thế mà khi cáo phó, cũng đau đến báo tin. Bà con bề bề đăng báo chia buồn, cũng là vô cùng tình tình, vô cùng đau đến. Tang gia mẩu ng, mà bà con lòn chia buồn. Bà con muố n cẩu nếm đó mãi, đừng khỉ thân cẩu, khỉ con cháu cẩu lâu dài hơn nếm a hay sao? Hay là hỉ không phải khỉ cẩu chăm sóc cẩu, không phải đau lòng khi thấy cẩu nếm liếm ra đó, nên cẩu chết hỉ buồn đau?

Bỉ thế, khi anh chết, anh không muố n cáo phó, không muố n ai phân u chia buồn. Chết cũng là mẩu t tình tình cẩu a t nhiên cẩu a trỉ đi t, thì có chi mà phân u, chia buồn. Có ai sống mãi được?

Bà Hoa không đừng ý, nói lòn:

- Mẩu mát nào mà không đau buồn? Dù biết chắc rằng, ông cẩu Trầm tình chết là thoát được khỏi đau đang hành hỉ. Nhưng khi cẩu mẩu t, cẩu nhà cũng buồn vì mẩu t cẩu, mà vui vì cẩu đi được gánh

ng, b t đ c m i th ng tâm khi th y ng i thân yêu c a mình kh c c n m đó.

- Th thì khi c m t, ch c ch n c nhà vui nhi u h n bu n, m ng nhi u h n ti c.

Không ai dám nói m ng khi th y thân nhân mình ch t, vì s thiên h hi u l m, ti u đàm. Th thì đ ng gi đ i, nói là đau đ n, ti c th ng, m t mát. M t cái gì m i ng i, ch m t cái kh đau hành h , thì c u cho m t s m, m t đi càng nhi u càng mau, càng t t. Anh nghe nói ng i Lào có quan ni m r t hay v l s ng s ch t. Khi trong gia đình có ng i ch t, h không bao gi khóc lóc r u rĩ, mà bình tĩnh an nhiên, ch c r ng h đã th m nhu n cái l thâm sâu c a Ph t giáo, bi t ch t là gi i thoát, r s ch n đ i.

Bà Hoa h i:

- Hay là đ i s ng dân h đau kh l m than quá, nên ch t đi là kh e chẳng? Ch t là h t lo c m áo, kh i đói khát b nh t t?

Bà Hoa nghĩ là ông T không th ng bà đ nhi u, nên c th n nhiên tr c cái ch t c n k . Bà không bi t làm sao ch u n i c nh cô đ n khi s ng thi u ông trên đ i.

Ông T th ng nói v i b n bè r ng, r i ai cũng ph i ch t. Không ch t s m thì ch t mu n. Không ch t lúc ba b n m i, thì b y tám chín ch c tu i cũng ph i ch t.

Cu c đ i, có th ví nh m t đêm, không đi ng lúc chín m i gi , thì m i hai gi , m t gi sáng cũng ph i đi ng . N u đêm không vui, thì t i gì không đi ng s m cho kh e, mà ph i th c đ n i bu n g m nh m.

N u đêm nay đau răng thì c th c làm gì, ng s m đi mà quên đau. Nhi u ng i s ng v i thái đ nh s không bao gi ch t, cho nên tích t c a c i, bao nhiêu cũng không v a, làm nhi u đi u không đúng, không ph i.

Bố và y, khi biết mình sắp chết, thì hối hoảng khóc lóc, bị ai, mà vẫn không tránh được. Nhiếp u vua chúa đời xưa cũng muốn sống đời, nên uống thuốc trộm sinh, mà ngộ độc chết sớm.

Còn gia đình, thì thời gian đầu thay thế u và ng, mất mát, nhưng rồi sau cũng quen dần, vì phải lo lắng nhiếp u công việc khác trong mặt cuộc sống bình thường, không còn có thì giờ mà tiếc thối, mà bị ai.

Phận người chết, buông tay là xong tất cả, bình yên vĩnh viễn. Không còn phải lo công việc làm ăn, lo cơm áo gạo tiền, không còn lo làm giàu, lo tích trữ của cải, không còn ghen tuông, giận hờn, không còn phải thức khuya hức hành, hoặc vất vả làm thuê mướn nhọc, không còn theo đuổi những lợi ích nhỏ bé, không đau đớn vì thời thế, vì đời nhọc, quê hương... Bỏ hết.

Tất cả cũng chỉ là tro bụi. Thiên hạ còn ngẫm ngẫm, còn khen ngợi những anh hùng liệt sĩ trong lịch sử, nhưng chính các người này có còn biết gì nữa đâu? Cũng là một mảnh xương khô nát, đâu có nghe, có cảm xúc, hân hoan, vui thú gì. Có ca ngợi, nhắc nhở thì đó các thế hệ con cháu và sau nơi gọi người đi trước mà dặn giữ quê hương, mà sống cho đảng hoàng, cho nên người, đừng làm việc xa xưa để tiền.

Ông Tô dần và làm một đám tang đơn giản, không mời họp hòm cho bọn bè thăm viếng nhìn mặt. Hát nhạc vui trong tang lễ, không khóc lóc, mà vui cười tự nhiên.

Sau khi thiêu xong thì gọi tro xương và quê nhà, đem xây mộ, đem đắp bia. Bà Hoa thì chỉ muốn làm gì người chết thì tốt cho người sống. Ai làm sao mình làm vậy trong khả năng tài chánh của gia đình. Bà không muốn làm khác ai, để họ có thể nghe được, bàn ra nói vào, thêm thối thêu dệt.

Nhưng bà cũng không nên tự cho là có nguy hiểm cùng cả ông. Hai người con cả ông bà, đứa con gái đầu thì tán thành, muốn làm theo ý kiến của bố, đứa con trai phần đời, vì sợ thiên hạ chê cười. Ông nói với con : Con nên vì bố, không nên vì thiên hạ.

Ông Tô xin nghỉ việc, đi thăm bà con họ hàng, đến đâu ông cũng nói chuyện khôi hài, vui vẻ,

ng ng nản vớ i b n bè bà con, th c đêm, u ng r u, hát hò, ngâm th , ăn u ng không kiêng c . Theo ông, thì kiêng cũng ch t, mà không kiêng cũng ch t, ch t s m h n vài tháng, vài tu n, cũng ch ng nghĩa lý gì. Còn ch ng bao lâu n a, kiêng c làm chi cho kh thân, cho đ i m t đi m t ph n ý v . Ông cho r ng, đã s ng đ n trên năm m i tu i là quá i, quá đ , không có gì đ nu i t c.

Th y ông t i vui, ng i bi t ông có b nh s p ch t, cũng quên m t là ông đang b nh, ng i không bi t b nh tr ng c a ông, thì ông cũng không mu n nói ra làm gì.

Ông đ a bà và hai con đi ch i m t chuy n trên du thuy n. Ông tham gia các cu c ch i t p th trên du thuy n nh hát hò, nh y múa ca hát, tham gia các bu i hòa nh c, u ng r u, cho đ n khi mẫn cu c. Ông vui v , bình tĩnh đ n n i nhi u khi bà quên m t là v ch ng không còn bên nhau bao lâu n a.

Ông T chu n b tinh th n cho v , cho con, đ ch p nh n m t s th c không tránh đ c. Ch p nh n v i s bình tĩnh, sáng su t, không vui v nh ng không bi ai.

Có ng i nói cho ông T nghe v kinh nghi m c a nh ng k đã ch t th t r i, mà s ng i i nh s m u nhi m nào đó. R ng khi ch t, thì th y mình đi vào m t vùng ánh sáng l , r t hân hoan sung s ng, khoái c m tràn tr . B i v y, nên ng i đã tr i qua c n t , thì không còn s ch t n a, mà đón nh n nh là m t ân hu c a tr i đ t.

Ông T không tin chuy n c n t , vì ông v n con ng i th c t và lý trí, cái gì ch a ki m nghi m đ c thì ch a tin. Nh ng cho r ng, n u đ c nh v y thì càng t t. N u không đ c v y, thì cũng thôi.

Cu c đ i ông T đã tr i qua nhi u giai đo n s ng kh . Ch a xong đ i h c thì b kêu đi lính, tham d nh ng tr n chi n kinh hoàng, ngày đêm tr n đóng n i ma thiêng n c đ c, đã t ng b b t làm tù binh, đã v t ng c.

Khi mi n Nam thua tr n, ph i đi tù nhi u năm. Đã s ng trong ch đ hà kh c kìm k p, b a đối b a no. Đã đi qua bi n tìm t do. Và c nguy n r ng, đ c s ng thêm m t ngày trong x t do,

thì có chắ t cũng không có gì tiể c nuổ i. Thắ mà ông đã sắ ng thêm đắ c nhiổ u năm trong mắ t xã hắ i có tắ do, dân chắ . Con ngắ i đắ c pháp luắ t bắ o vắ , tôn trắ ng. Ông biắ tắ n trắ i đắ t đã cho ông cái phắ n thắ ng vô cùng quý giá đó trong nhiổ u năm qua.

Ông Tắ chắ là mắ t ngắ i bình thắ ng, có đắ c tắ xắ u. Có chút rắ u chè, nhắ ng không ghiắ n và say sắ a. Khi vui bắ n vui bè, thì ai đắ n đâu, ông đắ n đó.

Ông hòa đắ ng cùng đám đông. Thắ nh thoắ ng ăn nhắ u cùng bắ n bè, nói chuyắ n trắ i đắ t, vui chắ i. Cắ bắ c ông cũng có chút chút, tắ xắ phé, bài cào, cắ tắ ng, cắ vua, đi sòng bài. Nhiổ u khi ông xoa mắ t chắ c cùng bắ n bè, mắ t mắ ch tắ sáng thắ bắ y cho đắ n chiổ u Chúa nhắ t mắ i thôi, ai vắ nhà nắ y đắ chuắ n bắ cho ngày đi làm vào thắ hai. Ông không mê, không lắ m, biắ t đắ ng lắ i đúng lúc, không phắ i khi thua cắ bắ c thì nóng mắ t cắ gắ , và gắ cho đắ n bán nhà.

Trai gái ông cũng có, nhắ ng không làm hắ i đắ n ai, biắ t giắ i hắ n cắ a cuắ c chắ i. Không làm khắ vắ con, không gây khắ đau cho ngắ i khác phái.

Thuắ c lá, cà phê hàng ngày, ông không ghiắ n, nhắ ng cũng không bắ hút thuắ c. Ông Tắ còn có chút máu nghắ sĩ . Ông thắ i kèn hắ c tiêu rắ t đắ t, nên lâu lâu theo ngắ i bắ n Mắ gắ c Phi Châu đắ n các hắ p đêm thắ i kèn chắ i, không lắ y thù lao. Ông có chân trong mắ t ban nhắ c tài tắ , lâu lâu đi trình diắ nắ các nắ i công cắ ng. Ông Tắ có sáng tác vài bắ n nhắ c, nhắ ng không ai hát, và hát không ai nghe, không ai khen, nên ông không sáng tác nắ a.

Ông Tắ cũng thích đắ c truyắ n, đắ c thắ . Ông cũng có làm thắ , nhắ ng bà Hoa là vắ ông, khuyên đắ ng đắ cho ai biắ t nhắ ng bài thắ đó do ông viắ t, vì ngắ i sắ ngắ i ta cắ i lắ y cắ bà. Ông nghe vắ chê, nắ n lòng, không muắ n làm thắ nắ a. Tuy nhiên, có nhiổ u khi cao hắ ng, không cắ m đắ c cắ m xúc, ông cũng làm thắ chắ i, và đắ u kín, vì sắ vắ đắ c đắ c chê bai.

Mắ t ngắ i bắ n cắ a ông Tắ cũng thích thắ phú, thắ ng cùng ông ngắ m vắ nh khi nhàn tắ n, mắ t hôm nghe ông nói vắ quan niắ m cuắ c đắ i, lắ sắ ng và cái chắ t. Ông nắ y ngắ i nghe mà đắ ra, và nói:

- Bác chắ chút, tôi lắ c tìm bài thắ cắ a mắ t ông bắ n tôi, sao mà ý tắ ng cắ a bác vắ i ông kia trùng

nhau, nhĩ cùng hĩ c mĩ t sách. Kĩ lĩ ghĩ. Lĩ n đĩ u đĩ c bài thĩ nĩ y, tĩ khoái quá, phĩ i xin ông bĩ n cho tĩ mĩ n, chĩ y ra phĩ, chĩ p lĩ y mĩ t bĩ n, còn cĩ t giĩ đây.

Ông Tĩ cĩ m lĩ y bài thĩ dài, vĩ a đĩ c vĩ a gĩ t gũ, đĩ c xong ông vĩ ãu sung sĩ ng, nĩ:

- Tuyĩ t. Hoàn toàn giĩ ng hĩ t suy nghĩ cĩ a tĩ. Bác ãm tĩ đĩ n giĩ i thiĩ u tác giĩ bài thĩ nĩ y ãĩ. Bác xem đĩ y, ãu phĩ i mĩ t mĩnh tĩ suy nghĩ khác đĩ i ãu. Có nhiĩ u ngĩ i cùng mĩ t ý nghĩ, nhĩ ng không ãm nĩ ra, không ãm thi hành. Đĩng nhĩ cĩ Nguyĩ n Công Trĩ có viĩ t là chĩ ta ngĩ i hiĩ n tĩ i, ngĩ i xĩ a ãĩ ngĩ i rĩ i.

Tĩ đĩ t chĩ Hán, nhĩ mang máng hình nhĩ là Ngĩ kim nhĩ t tĩ i tĩ a chi ãĩ a, cĩ chi nhĩn tĩ n tĩ n ngĩ tĩ a chi . Mĩ y ông Tây cũng tĩ ng viĩ t là đĩ i ánh mĩ t trĩ i nĩ y, không có cái gì mĩ i cĩ . Nhĩ ng suy nghĩ cĩ a tĩ vĩ cái chĩ t, sĩ sĩ ng, ngĩ i xĩ a cũng ãĩ viĩ t nhiĩ u, tàng iĩ bĩng bĩ c trong kinh Thĩnh, kinh Phĩ t.

Ngày xĩ a khi còn nhĩ, bĩ mĩ tĩ gĩ i tĩ vào hĩ c nĩ i trú trĩ ng đĩ o Thiĩn Chĩa, mĩ i ngày mĩ i ãĩm đĩ u đĩ c kinh Thĩnh. Hĩ i ãĩ tĩ không hiĩ u hĩ t ý nghĩĩ cĩ a kinh, tĩ tĩ ng lĩ m đĩ c kinh là ngày ãĩm kũ gĩ sĩ xĩ t thĩ ng cĩ a Chĩa. Tuĩ i trĩ ngu mĩ i và ngĩng cĩ ng nĩn tĩ không có cĩ m tĩnh vĩ i chĩng iĩn kinh kĩ, nhĩ ng khi lĩ n lĩn, đĩ c lĩ i kinh Thĩnh, tĩ thĩ y hay quá ông i . Lĩ i kinh an iĩ, vĩ vĩ con ngĩ iĩ trong khĩ ãĩu, trong bĩ iĩ c đĩ iĩ ng hoĩ n nĩ n, khi gĩ p cam go chĩm nĩ i, tĩm đĩ iĩ c yĩn bĩnh đĩ chĩ u đĩ ng mà hy vĩ ng qua khĩ i ngĩ ch cĩ nh.

Ông bĩ n cĩ iĩ i, nĩ:

- Tĩ thĩ y nhĩ bác thĩ Phĩ t, mà lĩ i nĩi chĩng iĩn Chĩa rĩnh rĩ . Bác có theo đĩ o Cao ãĩ hay không?

- Không phĩ i đĩ o Cao ãĩ, nhĩ ng Phĩ t Chĩa gì cũng hoan nghĩnh. Bà xĩ tĩ vĩ n thĩ ng ãĩ ãĩa. Ngày xĩ a khi còn trong quân đĩ i, ãĩng quân giĩ a nĩi rĩ ng, mĩ tĩ gĩ i cho mĩ y bĩ kinh Phĩ t, không có sách vĩ, báo chí, buĩ n mà đĩ c chĩ i. Không có tâm tu hành, nhĩ ng đĩ c mĩ i, nĩ thĩ m vào trong tĩ tĩ ng lĩc nĩi không hay. Bĩ i vĩ y, tĩ có quan niĩ m rĩ t rĩ rĩng vĩ sĩ sĩ ng, cái chĩ t, và bĩnh tĩnh ãĩn nhĩ n nhĩ mĩ t lĩ thĩ ng cĩ a trĩ i đĩ t, tĩ o hĩa.

Hai người đang nói chuyện, thì có bà bên ghé chơi. Bà này yêu cầu ông T và bên ông đóng tiền để mua đất chôn cất và xây mộ cho một người đang học ở Viêt Nam nghèo lắm chết. Gia đình không đủ tiền để làm ma chay và mua đất chôn nghĩa trang. Ông T móc ví, đóng ba chục đồng, và nói:

- Kêu gì thì tôi đóng tiền, chết thế tình trong lòng tôi nghĩ khác. Chết thì hã thiêu là đẹp nhất, tít nhất và lợi về sinh. Chôn xuống đất cho đòi b nó rúc rả, cho sinh thì chết có được gì. Một vuông cái xác, mà có được một cái không thì rả, mà cũng không hết năm nhần rằng ra, hôi hám xúi. Năm chết chết trong tôi tắm âm u, dưới đất lạnh lờ, chết có sung sướng gì đâu. Rồi lâu ngày, thối da cũng rả, xương cũng mềm. Được bao nhiêu năm?

Mà còn nghĩ không xem, nếu mà người chết phải có một năm mộ chôn hai tháng vuông, thì trên thế giới này thì triêu năm trước đến nay, và nhiều triêu năm sau nữa, thì người đã chết và sống chết, lý do đâu ra đất mà chôn. Không lẽ chết thì giời này chôn còn một tí đất mà trả nợ trả, nhỡn đối chết hết sao?

Nhiều xưa vẫn minh hiện nay, người ta thiêu xác. Bên Nhật, bên Tàu, bên Đ và nhiều xưa khác nữa, người chết được hã thiêu. Đạo Phật chính tông, thì các tăng ni đều được hã táng, nhưng người theo đạo Phật nhà vua, thì lợi chôn cất. Bày đất ma chay linh đình cho thêm tiền kém.

Bên ông T hỏi:

- Có phải người theo đạo Chúa không dám hã táng? Nghe đâu tin có ngày phán xét cuối cùng, và được sống lại. Bởi vậy nên phải giữ thân thể, không muốn thiêu tan thành tro bụi.

Ông T cười rồi nói:

- Chết năm ngày phán xét cuối cùng, thì sét đá cũng đã mọc ra tro bụi, nói chi đến cái thân xác mong manh? Có lẽ người mê tín, kém hiểu biết, di truyền sai ý nghĩa của kinh Thánh chăng?

Mà dù cho xỏ ng cọt có còn, thì cũng ch là b xỏ ng cũ m c, làm sao mà s ng l i trên b xỏ ng đó đ c?

- Nghe đâu các nghĩa trang cũng ch bán đ t trong vòng m t trăm năm thôi- Bà b n bàn thêm - Sau m t trăm năm thì không bi t h có đào lên, đem chôn h t p th , ho c đem thiêu đ t đi chẳng? Nh ng khi mua đ t chôn, thân nhân, không nghe ai nói đ n đi u n y. Mà dù cho ch nghĩa trang có h a mi ng là bán đ t vĩnh vi n, thì sau m t trăm năm, h đào b đi, cũng ch ng ai hoài công đi ki n. L i h a trăm năm tr c con cháu không nghe, không còn ch ng c , c ng i h a h n l n ng i nghe h a h n, đã ch t t lâu. Mà có l con cháu cũng vì lo làm ăn, sinh k , đi t tán, không ai còn đoái hoài chi đ n m y ngôi m c a ti n nhân trong các nghĩa trang đây đó.

B n ông T nói:

- Trong phim tài li u v Tây T ng, ó đó đ o Ph t là qu c giáo, ông Ph t s ng cai tr dân nh vua. Khi có ng i ch t, thì h quàng dây kéo lê lên núi, sau đó m y ông chuyên môn ch t xác ch t ra nhi u khúc, và ném cho chim kên kên ăn. Trông khi p l m. Không bi t h làm nh th , có đau lòng thân nhân ? Rõ nh câu nguy n r a x mình là chim tha qu r a.

- Ch ng có đau lòng chi c - Ông T bàn thêm - Bên đó toàn đá núi c ng. Mu n đào đá ra làm huy t m cũng quá c c kh . Thân nhân ng i ch t, đ u có mu n chôn c t đ n m y cũng không ai làm n i vi c đó. Cho chim ăn là ti n nh t. Có đi u, không bi t làm sao chim kên kên không lây b nh ng i ch t, bi t bao nhiêu là b nh nan y, vi trùng, vi khu n. B i th , nên tôi cho h a thiêu là s ch s và ti n l i nh t.

Câu chuy n bàn r ng đ n phong trào Vi t Ki u v quê xây lăng m cho thân nhân, cho t tiên, đ n n i có nhi u làng thi đua xây c t cho nguy nga, cho to l n.

Th y lăng m ng i khác l n h n, thì đ p cái cũ ra, xây l i cho l n, cho đ s h n. Có n i ng i ta đ t tên là Làng Ma, vì toàn c lăng m . Ông T cho r ng, xây l i m m cho t tiên đ báo hi u, cũng là m t hành đ ng t t, không có chi sai trái. Nh ng thi đua nhau xây và xây c t có tính cách phô tr ng thì ch làm trò c i cho thiên h . Li u nh ng ph n m kia đ ng v ng đ c bao nhiêu năm, và còn đ c con cháu chăm sóc đ n bao gi ? R i cũng có ngày tr thành hoang ph , ch ng ai đoái hoài đ n, mà m c r a v i th i gian.

May ra, nhäng näi thiäng liäng nhä đän quäc tä Hùng Väng, läng mä các bäc anh hùng giänäc, đäng näc, mäi đäc con cháu tiäp täc tu säa chäm nom. Thä mà cũng có còn tä täi, tàn tä, không ai chäm nom. Huäng chi mình, là thä thäng dân, vô danh tiäu tät, chäa làm đäc gì. Chäa kä nhäng kä là täi đä cäa dân täc, bày đät xây läng äp xác, nhä các ông lãnh tä cäng sän tä Âu sang Á, tä tä räi mä mä cũng bä phá bä, san bäng.

Bäi thä, ông Tä đän vä con đäng xây mä, täc bia cho ông làm chi.

Ông Tä män bài thä cäa ông bän vä đánh máy và säp xäp läi cho đäp, in ra nhiäu bän, phóng ra mät bän län, đä dành khi ông chät sä sä đäng.

Chä bän thäng, sau khi đäc báo tin ung thä, ông Tä qua đäi mà không đau đän nhiäu, không dùng hóa häc trä liäu träc khi chät. Có ngäi mách cho ông nhiäu loäi thuäc ngoäi khoa, ông cũng dùng thä. Trong giäi bän bè thân tình, có ngäi nói là ông Tä đã tä chän läy con đäng ra đi nhä nhäng, không đä bänh hoän hành hä träc khi chät. Ông Tä thäng đùa räng, còn näc thì còn tát, biät là dù có tát thì thuyän cũng chìm, thì quäng gäu đi cho đä mät träc khi thuyän chìm.

Bà con bän bè đän viäng tang ông Tä täi nhà, khi bäc vào cäng, hä cä säa soän läi bä mät cho có vä buän räu, nghiêm ngä, đä häp väi cänh tang ma, dù trong lòng hä không có chút bi ai nào. Nhäng hä nghe có tiäng nhäc vui đang rän rä väng ra tä bên trong, hòa väi tiäng nhäc là tiäng cäi vui vang vang, tiäng än ào. Ngäi nào cũng giät mình, väi vä xem kä läi sä nhà, sä đi läm .

Vào nhà, mäi khách viäng tang đäc phát mät tä giäy màu häng, bên trên ghi bài thä Khi Tôi Chät . Bài thä cũng đäc chäp phóng län, dán trên täm bäng che kín cä mät bäc täng. Khách và chä đang vui vä chuyän trò, cäi đùa. Không thäy quan tài ông Tä đâu cä. Trên bä thä có cái änh ông Tä phóng län, miäng cäi toe toét, tóc bù gió läng. Träc täm änh có cái häp vuông chäa tro xäng cäa ông Tä. Tiäng nhäc vui vang vang tä máy hát. Bài thä in đäm nét:

Khi Tôi Chät

Khi tôi chät, viäng tang đäng buän bã

Cười cho to, kể chuyện nể u vui đùa,
 Trong sáu tể m bẻ t chẻ c tôi hẻ dẻ,
 Lên tỉnh thẻ n, tẻ m áp buẻ i tẻ n đẻ a,
 Nẻ u làm bẻ ng, cẻ nẻ m nhà thoẻ i mái
 Vẻ ng thăm chỉ, vài phút có thêm gì?
 Mẻ t đã nhẻ m. Lẻ nh thân. Da bẻ m tái.
 Đẻ u bôi son, trát phẻ n cũng thăm chẻ.
 Tôi đi trẻ c, hẻ n gẻ p nhau tẻ đó,
 Ai thay da mả mả sẻ ng trăm đẻ i.
 Kẻ trẻ c ngẻ i sau, xẻ p hàng xuẻ ng mẻ
 Bẻ t đầu là khẻ i đẻ m cuẻ c rong chẻ i.
 Nẻ u có khóc, khóc cho ngẻ i còn lẻ i,
 Bẻ i tẻ nay thẻ u vẻ ng nẻ i đẻ y vẻ i.
 Cũng mẻ t mát, dáng hình, lẻ i thân ái
 Tẻ a nẻ ng nhau, hẻ t hẻ ng gẻ a đẻ t trẻ i.
 Đẻ ng đăng báo, phânẻ u lẻ i cáo phó
 Chuyện thẻ ng tình, phí gẻ y có ích chỉ?
 Gẻ i mua gẻ o, giúp ngẻ i nghèo đói khó
 Đẻ u đau buẻ n nhẻ ng kẻ p sẻ ng hàn vi,
 Trẻ i nhẻ c vui cho ngẻ i ngẻ i ý thẻ c,
 Cuẻ c nhân sinh sẻ ng chẻ t cũng tẻ ng đẻ ng,
 Khi nẻ m xuẻ ng, xuôi tay và nhẻ m mẻ t
 Thì đau buẻ n hẻ nh phúc cũng hẻ không.
 Đẻ ng xây mẻ, khẻ c bia ghi tên tuẻ i
 Vài trăm năm hoang vẻ ng, chẻ ng ai hoài.
 Vũ trẻ vô cùng, thẻ i gian tẻ p nẻ i,
 Tẻ tẻ ngẻ i đã chẻ t tẻ sẻ khai
 Khi tôi chẻ t đẻ ng ma chạy đình đám,
 Hẻ a thiêu tàn, tro xác gẻ i vẻ quẻ
 Đẻ u bẻ n bẻ n, cũng là nhà, bẻ u bẻ n
 Trong tôi còn tha thẻ t chút tình mê
 Thì cũng C, H, O, N kẻ tẻ i
 Nẻ m tro xẻ ng hài cẻ t khác nhau gì
 Nhẻ ng đẻ t mẻ chan hòa nẻ m thân ái
 Cho tôi vẻ, dù cát bẻ i vô tri.

Khi đẻ c xong bài thẻ, có ngẻ i thì mẻ m cẻ i, có ngẻ i vui hẻ n, và nói chuyện oang oang. Hẻ cho rẻ ng bài thẻ đã nói hẻ t ý nguyẻ n cẻ a ngẻ i chẻ t. Ngẻ i chẻ t không muẻ n bẻ n bè buẻ n rẻ u, thẻ ng tẻ c, thì viẻ c chỉ mà lẻ i làm bẻ, gẻ ng gẻ o tẻ o ra nét buẻ n khẻ trên mẻ t.

Vẻ con ngẻ i chẻ t cũng không tẻ vẻ buẻ n rẻ u, mà cũng không hẻ n hẻ. Không mẻ t tẻ ng khóc lóc, thẻ than. Nhẻ c vui vẻ n đẻ n đẻ p phát ra tẻ máy vang đẻ i. Khi khách đã đẻ n chẻ t nhà, và

đúng giờ cò hành tang l, bà v ông T và đ a con trai mang áo qu n tr ng đ ng ch p tay bên bàn th, cô con gái đ ng bên t m nh ông, c m máy vi âm nh n mi ng c i và nói:

-Th a các c, cô bác chú dì, bà con b n bè thân thi t xa g n, chúng tôi xin cảm n quý v đã có lòng đ n vi ng tang Ba chúng tôi. Tang l n y làm theo ý nguy n c a ng i quá c. Không làm tang l theo t c l bình th ng, vì s trái v i c v ng cu i cùng c a Ba chúng tôi. Chúng tôi xin nh n l y m i l i trách móc n u có t bà con b n bè. Ba chúng tôi đã bình tĩnh và vui v đón cái ch t nh m t s tr v không tránh đ c.

Trong nh ng ngày cu i c a cu c đ i, Ba chúng tôi r t vui, chu n b k cho gia đình và cho chính ông. Ông đã đ n dò chúng tôi, không nên khóc lóc, không nên bu n r u, vì s th c không có chi đáng bu n c. Ông đ n chúng tôi v n cu n bằng sau đây cho bà con cô bác nghe.

Ng i con gái đ n bên bàn th, b t máy, có ti ng ông T c i hăng h c vui v, làm m t s ng i không c m đ c, cũng c i theo. M t vài bà y u bóng vía s xanh m t. Sau ti ng c i chào, thì có ti ng ông T đ c bài th dán trên t ng, gi ng đ c r t ch m rãi, rõ ràng, nh đang nói chuy n th th v i b n bè.

M i ng i im l ng l ng nghe, ng i thì nghiêm trang, ng i thì m m c i. Gi ng Hu c a ông T đ c ch m và ngân dài nh ng đ n ông đ c ý :

Tôi đi tr c, h n g p nhau ó đó . Ai thay da m i s ng muôn đ i, K tr c ng i sau x p hàng xu ng m, bi t đâu là kh i đ m cu c rong ch i.

Cu i cùng, có m t tràng c i ha ha c a ông T đ ch m đ t bài th. Sau bài th, có ba ông ng i M, hai ông da đen, m t ông da tr ng, c m đàn và kèn tr i lên m y khúc nh c vui, các ông nhún nh y u n éo, nhi u lúc đ m chân xu ng sàn. Ba ông cùng lúc l c, làm hàng m t, đi quanh phòng khách, nh múa l n tr c bàn th ông T. Nh ng ông n y, là b n ch i nh c v i ông T t i các quán ca nh c ban đêm.

B ng nhiên, bà ch ông T nhào ra, lăn l n tr c bàn th mà khóc lóc gào l n:

- Cậu Tí i là cậu Tí. Chúng nó đem cái chết của cậu ra mà bêu rêu hù hàng. Vậy cậu muốn đi lấy chồng sớm nên bày ra cái chết nhảm nhí tại gai mọt này. Con cậu cũng là thằng bất hiếu bất hiếu, cha chết mà không có một giọt nước mắt, còn cậu nói lung tung. Chắc có tôi là chết cậu, thằng cậu chết tình thôi, ruột đứt lòng đau, nên khóc than đây.

Ông chửi chửi đến ôm bà kéo ra, và nhún nhún gối bày. Bà vùng vằng và càng khóc lớn hơn, xé vạt bà Tí nhúng câu tặc tẩu nằng nằng. Bà Tí ôm mặt khóc lóc.

Bà chửi chửi nói lớn: Mai mặt chúng mày chết, bà đến phóng uế lên hòm chúng mày. Nhiều người bà con đến phở ông chửi lời bà chửi ông Tí ra xe chửi đi. Khách vì ngượng ngùng ra, và có người lảng lảng ra vì không chào hỏi ai, vì sợ gia quyến ngượng ngùng. Cô con gái ông Tí đến ngượng ngùng xin lỗi mọi người vì chuyn không may, không vui vạ xẩy ra.

Một bên thân của ông Tí, quen nhau từ thuở trung học, đến đến bà con, đến từ bàn thờ, và vào hợp tro xương, cỡi ha ha và nói:

- Tí i, ông là số mệnh rồi đó, chắc có ai bắt ông. Ông hiểu từ nay ông là huyệ vi của tạo hóa. Sống cũng vui, mà chết cũng vui. Sống cũng dám làm, mà chết rồi cũng dám làm, và làm được. Tôi cũng mong rằng, sau khi chết, và con làm cho tôi một đám tang như thế này, thì vô cùng sung sướng. Tí ông nói đùa chửi, ai nghe làm thế.

Một vị mệ c là bên thân của gia đình, cũng đến từ bàn thờ, và đoạn chửi rằng bây giờ ông Tí đã được với với Thiên Chúa. Ông cho rằng thái độ của ông Tí từ cái chết rất sáng suốt, đáng khâm phục, và đáng được mọi người noi theo.

Một vị sư già, có bà con hàng với ông Tí, đã từng viết nhiều sách Phật và rao giảng đạo từ bi, nói từ linh vớ:

- Bên đạo không cần đức kinh cứu siêu cho thí chủ. Bề linh hồn thí chủ đã thoát siêu thoát từ khi chết. Thí chủ không vướng bấn cõi trần, không hề vướng vào cái thân xác tầm thường. Thanh

thờn ra đi nhß kß đi chßi, thông dong, dß dàng. Thí chß đã hißu thßu đßu cái lß vô thßng trong đßo pháp.

Mßi ngßi ra vß, lòng nhß nhàng, tßng nhß đi trong mß. Tß phía nhà ông Tß, còn vang vßng nhßc vui đßa tißn đßm tang khách.

Sau tang lß, bà Hoa vß ông Tß thß phßu. Bà vui mßng vì đã làm đßng đßng lßi căn đßn cßa chßng mà không bß tại tißng. Bà chß sß tại tißng thôi. May mßn, đa sß bà con đßu tán thành nghi thßc tang lß, và nßu không tán thành, hß cũng im lßng, chß có bà chß ông Tß gây rßc rßi thôi.

Nßm tro xßng cßa ông Tß đßng vß con gói kß bßn năm lßp, bß vào hßp bßng chßt nhßa dày, đß cho khßi vß, rßi gßi bßo đßm vß Vißt Nam . Chißc xe chß hàng cßa hßng vßn chuyßn bß tại nßn trên đßng ra phi trßng. Xe rßi tß cßu xa lß cao ba tßng xußng đßt, thùng xe vß nát, hàng hóa tung vung vßi, rách nát, cháy xém.

Anh tài xß gây hßt tay chân và xßng sßng, hßp hßi. Ngßi ta đßn rßng anh tài xß bußn vì bß vß cßm sßng, đã ußng rßu say xßn, không đißu khißn đßng tay lái. Cái hßp tro xßng cßa ông Tß bß rách và cháy xém mßt mßt phßn đßa chß, đßng gßi lßm đi ngßu qua xß Nambia bên Phi Châu.

Cô con gái ông Tß hßi tin tßc bên nhà hàng ngày, qua liên mßng máy vi tính, vß cái hßp tro xßng, mãi đßn hai ba tháng vßn chßa nhßn đßng. Bà Hoa vißt nhißu thß khißu nßi hßng chuyßn chß. Hß trß lßi là sß bßi thßng cho bà hai trăm sáu mßi tám đßng. Bà Tß khóc lóc, thuê lußt sß đßm đßn kißn. Sáu tháng sau, nhß còn có đßa chß ngßi gßi, nên cái hßp tro xßng đßng hoàn trß cho gia đßnh, vßi ghi chú là không có đßa chß ngßi nhßn. Bà Hoa mßng ôm cái hßp mà khóc rßng.

Lßn nßy, bà Hoa quyßt đßnh tß tay đßm hßp tro xßng ông chßng vß tßn Vißt Nam .

Bà sß thßt lßc thêm lßn nßa, thì tßm lòng hoài.